| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KON PLÔNG**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2019/HS - ST
Ngày: 22/01/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG TỈNH KON TUM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Nuôi
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Trần Văn Sơn
2. Bà Trần Thị Ngọc Diệp

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum.

***Đại diện VKSND huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST – HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 (số mới: 03/2019/TLST – HS ngày 01/01/2019) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2019/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Trương Đình Đ; sinh năm 1989 tại huyện P, tỉnh B, nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường Y, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Trương Đình T và bà Nguyễn Thị L; cùng trú tại: Tổ 8, phường Y , thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, bị cáo có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 10 đến ngày 07 tháng 12 năm 2018 được bảo lĩnh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Người bị hại:**

+ Phạm Bá Thạch; sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Trương Đình Thúc; sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ 8 phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt tại phiên tòa).

+ Lê Văn Tuân; sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 8 phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Cómặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/10/2018, Trương Đình Đại đang làm công nhân cho Công ty TNHH Kon Tum Bellest thức dậy và làm vệ sinh cá nhân tại khu tập thể của Công ty. Đại biết được đó là ngày nghỉ (chủ nhật) nên Công ty không có ai. Do đó, Đại nảy sinh ý định đột nhập vào khu sản xuất của Công ty để trộm cắp một số dụng cụ về sử dụng cho mục đích cá nhân. Thực hiện ý định trên, Đại điều khiển xe môtô nhãn hiệu SUZUKI Biển kiểm soát 81T3-6407 màu vàng, loại xe nữ, đi từ khu tập thể nhà ở của công nhân đến khu vực sản xuất của Công ty TNHH Kon Tum Bellest; tại thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum cách đó khoảng 5Km. Đến nơi, cửa khóa nên Đại dùng tay mở dây kẽm của hàng rào rồi chạy xe thẳng vào chỗ container nơi để dụng cụ lao động. Lúc này, cửa container được khóa bằng ổ khóa. Đại nhìn thấy 01 cây xà beng dài 1 mét, một đầu dẹp, một đầu nhọn làm bằng sắt có đường kính khoảng 2,8 cm nên cầm bằng hai tay và phá khóa. Sau khi phá được khóa, Đại vào bên trong lấy một số dụng cụ bao gồm: 01 máy hàn điện hiệu Hồng Ký, 01 máy cắt đá hiệu Makita, 01 máy cắt đá hiệu BOSCH, 01 máy khoan bê tông hiệu BOSCH, 01 máy cưa gỗ cầm tay hiệu Makita, 01 máy bơm nước (bơm chìm) hiệu GRUNDFOR, 01 máy bơm nước (bơm chìm), có in chữ nổi EBARA PONTOS 717 trên thân máy. Đại bỏ những tài sản trộm cắp được vào 2 bao tải màu sáng mà Đại lấy gần đó, rồi bỏ lên xe mô tô chở ra ngoài Quốc lộ 24 (đoạn trước siêu thị Hoàng Vũ) đón xe Bus gửi về thành phố Kon Tum cho bạn là Lê Văn Tuân; sinh năm 1988, Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đang phụ bán quán cơm cho bà Phạm Thị Phương, tại số nhà 352 đường Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum nhận và giữ hộ. Đến ngày 11/10/2018 do nhận thức được hành vi sai trái của mình nên Trương Đình Đại đã đến Cơ quan Công an huyện Kon Plông để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 12/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông ra yêu cầu định giá tài sản số 11 đối với 01 máy hàn điện hiệu Hồng Ký, 01 máy cắt đá hiệu Makita, 01 máy cắt đá hiệu BOSCH, 01 máy khoan bê tông hiệu BOSCH, 01 máy cưa gỗ cầm tay hiệu Makita, 01 máy bơm nước (bơm chìm) hiệu GRUNDFOR, 01 máy bơm nước (bơm chìm), có in chữ nổi EBARA PONTOS 717 trên thân máy.

Kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 16/10/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kon Plông kết luận toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt trên tại thời điểm bị mất là 14.780.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trămtám mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 02/CT - VKS ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố bị cáo Trương Đình Đạivề tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Đình Đại từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông đã xác định và trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

*Người bị hại Phạm Bá Thạch trình bày:* Những tài sản trên là do tôi tự mua bằng tiền cá nhân để sử dụng khi cần, tôi đã nhận lại toàn bộ số tài sản do bị cáo Đại lấy trộm của tôi, tôi không có yêu cầu gì thêm, mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn Tuân trình bày:* Tôi và bị cáo Đại là bạn bè của nhau, ngày 07/10/2018 bị cáo Đại gọi điện thoại cho tôi nói nhờ tôi nhận một số đồ Đại gửi xe Bus xuống nhờ tôi nhận và giữ hộ, hôm sau Đại xuống lấy, tôi nhận đồ từ xe Bus và mang về cất ở nhà cô Phạm Thị Phương số nhà 352 đường Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum nơi tôi đang làm. Do Đại cột ở trong bao nên tôi không biết là đồ gì tôi cũng không mở ra xem, cho đến khi Cơ quan Công an đến nhà thì tôi mới biết là những đồ vật do Đại gửi tôi giữ hộ là do Đại thực hiện hành vi trộm cắp mà có, những đồ vật mà Đại trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, mong Hội xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xuất phát từ lợi ích cá nhân, vào ngày 07/10/2018 bị cáo Trương Đình Đại đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 máy hàn điện hiệu Hồng Ký, 01 máy cắt đá hiệu Makita, 01 máy cắt

đá hiệu BOSCH, 01 máy khoan bê tông hiệu BOSCH, 01 máy cưa gỗ cầm tay hiệu Makita, 01 máy bơm nước (bơm chìm) hiệu GRUNDFOR, 01 máy bơm nước (bơm chìm), có in chữ nổi EBARA PONTOS 717 trên thân máy, có giá trị 14.780.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi trên đây của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra. Vì vậy, cần phải xử bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông về việc cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự làm căn cứ quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên cần áp dụng Nghị quyết số: 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án vẫn đảm bảo việc giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Plông đã xác định số tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Phạm Bá Thạch nên đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với hành vi của Lê Văn Tuân là người bị cáo nhờ nhận và giữ hộ tài sản, bị cáo gọi điện nhờ Tuân nhận và giữ hộ tài sản nhưng không nói cho Lê Văn Tuân biết được tài sản mà Tuân nhận và giữ hộ là tài sản do trộm cắp mà có. Lê Văn Tuân cũng không biết được toàn bộ tài sản mà Đại nhờ nhận và giữ hộ là tài sản do Đại trộm cắp. Nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn Tuân về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo Trương Đình Đại bị kết án nên bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trương Đình Đại phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Đình Đại 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Đình Đại phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có*

*quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

1. Trần Văn Sơn

2. Trần Thị Ngọc Diệp

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Nuôi**

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Công an huyện Kon Plông;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Hữu Nuôi**